

Số: 12/NQ - HĐND

Đông Tiên Hưng, ngày 21 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2026 - 2030
xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐÔNG TIỀN HƯNG KHOÁ II
KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỢT XUẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH 15 ngày 25/6/2025, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư công theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công và sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025;

Căn cứ Thông báo số 125-TB/ĐU ngày 12/05/2026 của Ban thường vụ Đảng uỷ xã xem xét Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 11/05/2026 của UBND xã về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Đông Tiên Hưng;

Xét tờ trình số 52/TTr-UBND ngày 15/05/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đông Tiên Hưng về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 xã Đông Tiên Hưng; Báo cáo thẩm tra số 02/BC-KTNS ngày 19 tháng 05 năm 2026 của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2026 - 2030 xã Đông Tiên Hưng, như sau:

1. Tổng nguồn vốn: 929.618,0 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 546.683,0 triệu đồng

- Nguồn khác: 382.935,0 triệu đồng

2. Danh mục dự án phân bổ:

- Bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch: 15.000,0 triệu đồng
- Bố trí vốn cho các dự án giai đoạn 2021- 2025 còn thiếu vốn: 495,0 triệu đồng
- Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới: 891.323,0 triệu đồng
- Dự phòng: 22.800,0 triệu đồng

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã Đông Tiên Hưng giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã Đông Tiên Hưng, các Ban Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Khoá II, kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 21 tháng 05 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy; (để báo cáo)
- Thường trực HĐND xã; (để báo cáo)
- UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã
- Lưu: VT, KT *gme*



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TIỀN HƯNG

KẾ HOẠCH CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Nghị quyết 12/NQ - HĐND ngày 21 /05/2026 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Dự kiến quy mô đầu tư	QĐ phê duyet	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
					Trong đó						
					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030			Kế hoạch vốn năm 2026			
					Tổng số	Ngân sách xã		Tổng số	Trong đó		
						Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác		Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Tổng cộng				941,609	929,618	546,683	382,935	109,198	101,600	7,598	
A	VỐN THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ QUY HOẠCH			15,000	15,000	15,000		2,100	2,100		
B	VỐN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ			903,809	891,818	508,883	382,935	99,221	91,623	7,598	
I	Thanh toán nợ dự án đã hoàn thành giai đoạn 2021-2025 còn thiếu vốn			11,636	495		495	495		495	
1	Mở rộng đường ĐH 49- HM Nền và mặt đường (xã Phú Châu cũ)			1,385	137		137	137		137	
2	Nhà Văn hóa xã (xã Phú Châu cũ)			7,308	137		137	137		137	
3	Đường GT nội đồng đi Gò tướng quân, Mở rộng đường từ Khu DC thôn Phạm đi gò Mả Nái (xã Phú Châu cũ)			1,185	85		85	85		85	
4	Trường MN Phú châu: HM cải tạo sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 12 phòng (xã Phú Châu cũ)			735	38		38	38		38	
5	Cải tạo nâng cấp mở rộng đường GT Đoạn từ Công khuốc thôn Khuốc Bắc đến đường ĐH58 thôn Tân Tiến xã Phong Dương Tiến			1,022	97		97	97		97	
II	Bổ trí vốn dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030			892,173	891,323	508,883	382,440	98,726	91,623	7,103	
1	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2026			145,913	145,063	84,123	60,940	91,226	84,123	7,103	
1.1	Trường THCS Dương Tiến xây mới 15 Phòng học, các phòng chức năng và phụ trợ			18,000	18,000	5,000	13,000	10,000	5,000	5,000	
1.2	Hạ tầng khu dân cư thôn Khuốc Tây			14,000	13,150	11,047	2,103	13,150	11,047	2,103	
1.3	Hạ tầng khu dân cư thôn Phạm			2,043	2,043	2,043		2,043	2,043		
1.4	Nhà văn hoá thôn Phạm			4,000	4,000	4,000		4,000	4,000		
1.5	Trường TH và THCS Phú Châu (xây mới 12 các học khối THCS)			17,300	17,300	7,800	9,500	7,800	7,800		
1.6	Trường Mầm non Hợp Tiến (xây mới 9 Phòng học)			18,200	18,200	4,603	13,597	4,603	4,603		
1.8	Trường TH và THCS Phong Châu, XD nhà 3 tầng 15 phòng học khối Tiểu học			18,300	18,300	10,000	8,300	10,000	10,000		
1.9	KM từ ao ông Cảnh đến gò tướng Quân (thôn Cốc) (300m)			900	900	900		900	900		
1.10	KM từ gò mẹ VN Anh hùng đến Bờ Kinh (thôn Cốc) (350m)			1,050	1,050	1,050		1,050	1,050		
1.11	Đường GTNĐ từ trạm bơm Phong xá đến Cống Mai (thôn Khuốc Đông) (đoạn còn lại 700m)			2,100	2,100	2,100		2,100	2,100		



TT	Danh mục dự án	Dự kiến quy mô đầu tư	QĐ phê duyet	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
					Trong đó						
					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030			Kế hoạch vốn năm 2026			
					Tổng số	Ngân sách xã		Tổng số	Trong đó		
						Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác		Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1.12	KM từ cổng Khuốc đến cửa bà Hằng đoạn còn lại (thôn Khuốc Bắc)			650	650	650		650	650		
1.13	KM từ máng ông Khinh đến cổng Quayay bên đảo và từ bên đảo đến cửa ông Kết (thôn Khuốc Bắc)			1,200	1,200	1,200		1,200	1,200		
1.14	GTND cửa ông khinh đến ngõ bà Hằng (thôn Khuốc Bắc)			900	900	900		900	900		
1.15	GTND từ cổng Quayay đến cửa ông Kết (thôn Khuốc Bắc)			1,400	1,400	1,400		1,400	1,400		
1.16	Sửa chữa đường GTND (Đoạn từ nhà bà Xe đến cửa ông Tân thôn Tiên Thắng)			1,700	1,700	1,700		1,700	1,700		
1.17	GTND đoạn từ Góc xi đường gồ- cánh cuối (Tiên Thắng)(200m)			700	700	700		700	700		
1.18	Xây lê đường và sửa chữa cổng qua đường GTND (thôn Tân tiến đoạn từ Miếu đến Đồng sơ)			250	250	250		250	250		
1.19	GTND thôn Cao Mỗ đoạn từ Ủy ban xã cũ đến ngã ba (300m)			1,050	1,050	1,050		1,050	1,050		
1.20	GTND thôn Nam Lỗ Đoạn từ Miếu và đến thôn tiên Thắng (1000m)			2,980	2,980	2,980		2,980	2,980		
1.21	GTND thôn Nam lỗ Đoạn từ Trạm bơm Nam Lỗ đến Gò Cốt (400m)			1,400	1,400	1,400		1,400	1,400		
1.22	Xây lê đường GTND thôn Khuốc Đông đoạn từ Trạm biến thế số 4 đến cổng ở Thiều 350m và tuyến đường cánh đồng mẫu lớn 100m			300	300	300		300	300		
1.23	Cải tạo nâng cấp đường trục xã từ QL 39 đến UBND xã Phong Châu cũ			5,500	5,500	5,500		5,500	5,500		
1.24	Xây dựng đường từ thôn Khuốc Tây đến đường ĐH 58A thôn Tân Bình xã Phong Dương Tiến (nay là xã Đông Tiên Hưng)			19,990	19,990	5,550	14,440	5,550	5,550		
1.25	Đường GT cánh đồng SXHH tập trung từ Ông cánh đến đường trục thôn khuốc bắc			5,200	5,200	5,200		5,200	5,200		
1.26	Đường GTND từ ao ông Cánh đến gò tướng Quân thôn Cốc (300m)			1,100	1,100	1,100		1,100	1,100		
1.27	Mương cấp 1 đoạn từ trạm bơm Tiên Thắng nối đến mương mới cạnh đường ĐH58A thôn Tiên Thắng (trước nhà bà xuyên)			2,200	2,200	2,200		2,200	2,200		
1.28	Lê đường GTND và Kênh mương cấp 1 đoạn từ cửa nhà ông Thân đến đường GTND Đông gồ cánh cuối (thôn Tân Tiến)			1,750	1,750	1,750		1,750	1,750		
1.29	GTND từ đối diện nhà bà Minh đến đường bê tông thôn Ái Quốc			450	450	450		450	450		
1.30	Đường GT trục thôn từ trạm bơm Tân Bình đến ĐH58A thôn Tân Bình			1,300	1,300	1,300		1,300	1,300		
2	Dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2027-2030			746,260	746,260	424,760	321,500	7,500	7,500		
a	Lĩnh vực y tế			45,000	45,000	9,000	36,000				
f	Trạm y tế xã Đông Tiên Hưng, hạng mục: Nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ			45,000	45,000	9,000	36,000				
b	Lĩnh vực Giáo dục			39,000	39,000	8,500	30,500				

TT	Danh mục dự án	Dự kiến quy mô đầu tư	QĐ phê duyet	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
					Trong đó						
					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030			Kế hoạch vốn năm 2026			
					Tổng số	Ngân sách xã		Tổng số	Trong đó		
						Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác		Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Trường Tiểu học và THCS phú châu (phòng học trường tiểu học)			18000	18000	4000	14000				
2	Trường Tiểu học Chương Hạng mục xây dựng nhà đa năng			7000	7000	1500	5500				
3	Nhà thể thao đa năng trường THCS Dương Tiến			7000	7000	1500	5500				
4	Nhà thể thao đa năng trường Tiểu học và THCS Phú Châu			7000	7000	1500	5500				
c	Lĩnh vực văn hóa			81500	81500	18500	63000				
1	Xây dựng Trung tâm VH-Thể thao xã			40000	40000	8000	32000				
2	Sân thể thao Khu trung tâm xã			6500	6500	1500	5000				
3	Xây dựng mới nhà VH các thôn			20000	20000	4000	16000				
4	Sân thể thao Khu dân cư các thôn			15000	15000	5000	10000				
d	Lĩnh vực Giao thông			326000	326000	169000	157000				
1	Rãnh thoát nước đường GT trục xã			20000	20000	10000	10000				
2	Cải tạo tuyến đường trục trung tâm xã Đông Tiên Hưng từ Quốc lộ 39 đến kênh Tiên Hưng			50000	50000	30000	20000				
3	Đường trục trung tâm xã Đông Tiên Hưng từ Đường cụm Công Nghiệp đến Khu quy hoạch dân cư Khuốc Tây (500m)			40000	40000	20000	20000				
4	Đường nối từ ĐH.58C (cạnh khu dân cư mới khuốc Tây) đi đường Thái Hà (450m			40000	40000	20000	20000				
5	Đường sau Cây xăng Tân Thịnh Hà Nối từ đường QH CT16 đến thôn Tăng (900m)			30000	30000	20000	10000				
6	Đường sau Trụ Sở Đảng ủy Nối từ đường QH CT16 khu dân cư thôn Quốc Dương đi đường Thái Hà (1.500m)			50000	50000	20000	30000				
7	Đường ĐH 49 đoạn từ QL 39 đến xã Nam Đông Hưng (2.000m)			30000	30000	15000	15000				
8	Đường từ ĐH 50 đoạn từ Đường DH 49 đến công trọng Phú (1.000m)			15000	15000	10000	5000				
9	Đường trục xã (Chương Dương cũ) Đoạn từ cầu Sô đến nghĩa trang mã chạ			6000	6000	4000	2000				
10	Đường nối từ Trục xã (Chương Dương cũ) đến ĐH 58 A			25000	25000	10000	15000				
11	Đường nối từ (Trục xã Chương Dương cũ đi ĐH 58 A) đến sông Thống nhất			20000	20000	10000	10000				
e	Lĩnh vực thương mại			30000	30000	10000	20000				
1	Xây mới chợ Tăng			30000	30000	10000	20000				
f	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật			174760	174760	174760		7500	7500		
1	Hạ tầng Khu dân cư Khuốc Tây 2			30000	30000	30000		6500	6500		
2	Hạ tầng khu dân cư Tân Bình			3000	3000	3000		1000	1000		
3	Khu Mạ xóm 12 Thôn Tăng Trước SVĐ			3200	3200	3200					
4	02 lô đất Thôn Tăng đã quy hoạch			480	480	480					
5	Lô đất Thôn Phạm giáp HTX DVNN			480	480	480					
6	Khu Thôn Tăng giáp cây xăng Tân Thịnh Hà			12800	12800	12800					
7	Trạm y tế Phú Châu (Thôn Phạm)			6000	6000	6000					
8	Khu Đồng Bui Khách Tráng T(hôn Khuốc Tây và thôn Tân Bình)			18000	18000	18000					
9	NVH Khuốc Bắc			800	800	800					
10	Khu dân cư thôn cổ xã			50000	50000	50000					
11	Khu dân cư đồng rộc xóm 12 (Thôn Tăng)			50000	50000	50000					
g	Lĩnh vực khác			50000	50000	35000	15000				
1	Trụ sở Đảng ủy HĐND, UBND xã			50000	50000	35000	15000				

TT	Danh mục dự án	Dự kiến quy mô đầu tư	QĐ phê duyet	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030						Ghi chú
					Trong đó						
					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030			Kế hoạch vốn năm 2026			
					Tổng số	Ngân sách xã		Tổng số	Trong đó		
						Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác		Thu tiền sử dụng đất	Vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
h	DỰ PHÒNG (bao gồm cả kinh phí sẽ bố trí xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình Nhà văn hoá thôn, Sân thể thao thôn sau khi sáp nhập thôn kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB các dự án)			22800	22800	22800		7877	7877		